

Số: **16** /2021/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **03/2021/TLST-HNGĐ** ngày 08 tháng 01 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Võ Thị N**, Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 262 đường L, tổ 18, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- **Bị đơn:** Anh **Trần Nhật T**, Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 262 đường L, Tổ 18, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 2, Khu sản xuất Sườn Giữa, Trại Giam An Diêm, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị N và anh Trần Nhật T.**

**II/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:**

**1/Về quan hệ con chung:** Chị Võ Thị N và anh Trần Nhật T thỏa thuận:

-Giao 02 con chung là Trần Võ Trâm A1, sinh ngày 15/02/2012 và Trần Võ Diệu A2, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Võ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

-Anh Trần Nhật T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

**2/Về quan hệ tài sản chung:** Chị N và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3/Về quan hệ nợ chung:** Chị N và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4/ Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Võ Thị N tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp tại biên lai thu số 0007157 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Chị N được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 150.000đ.

**III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND quận NHS;
  - Chi cục THADS quận NHS;
  - Các đương sự;
  - UBND phường T, thị xã Hương Thủy
- Tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 19/2011 đăng ký ngày 26/3/2011)

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ THANH NGÀ**